

DANH SÁCH HỌC SINH
THUỘC CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 THEO NĐ238/NĐ-CP
(Kèm theo Quyết định số 824/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2025 của UBND phường Quan Triều)

DVT: đồng

TT		Họ và tên học sinh	Ngày tháng năm sinh	HS Lớp	Địa chỉ gia đình	Đối tượng	Chính sách được hưởng	Mức hỗ trợ	Tổng nhu cầu kinh phí HK I năm học 2025-2026	
									Số tháng	Tổng tiền
		TỔNG CỘNG A+B								59.700.000
A		CÔNG LẬP								59.700.000
I		CẤP MẦM NON								5.100.000
1		MN CT Giấy Hoàng Văn Thụ								
2		MN Điện Lực								600.000
		Hoàng Khánh Vy	01/05/2022	C1	Thôn Thống Nhất xã Đoàn Kết tỉnh Lạng Sơn	Xã Khu vực III thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi GD 2021-2025	HTCPHT	150.000	4	600.000
3		MN Khánh Hòa								1.200.000
	1	Bùi Phúc Minh	19/8/2021	MG 3 tuổi B1	Xóm số 6, xã Sơn Cẩm, TP TN	Khuyết tật	HTCPHT	150.000	4	600.000
	2	Lộc Thành Đạt	12/10/2020	MG 5 tuổi A1	Thôn Vá, xã Hàm Yên, Huyện Hàm Yên, Tuyên Quang	Khu vực III khó khăn	HTCPHT	150.000	4	600.000
4		MN Quan Triều								1.800.000
	1	Hoàng Minh Khang	3/25/2024	Nhà trẻ 2-3 tuổi A4a	Thôn Na Ngà - xã Yên Phong - Tỉnh Thái Nguyên	Hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4	600.000
	2	Đỗ Hồng Phúc	8/15/2022	MG 3-4 tuổi A3b	Tổ 18 Phường Quan Triều tỉnh Thái Nguyên	Hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4	600.000
	3	Hoàng Bảo An	6/21/2021	MG 4-5 tuổi A2a	Thôn Na Ngà - xã Yên Phong - Tỉnh Thái Nguyên	Hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4	600.000
5		MN Quang Vinh								0

6		MN Sơn Cẩm								600.000
	1	Lương Thị Quỳnh Chi	12/8/2025	MG 5 tuổi A	Xã Phúc Hà -	Bổ hưởng chế độ chất độc da cam	HTCPHT	150.000	4	600.000
7		MN Tân Long								900.000
	1	Lê Ngọc Hân	1/4/2020	Mẫu giáo A2	Xã An Khánh - Tỉnh Thái Nguyên	Trẻ em là nhân khẩu trong gia đình thuộc diện hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4	600.000
	2	Nguyễn Bình Minh	3/26/2019	Mẫu giáo A3	Tổ 33, Phường Quan Triều, Tỉnh Thái Nguyên	Trẻ em là đối tượng học sinh khuyết tật	HTCPHT	150.000	2	300.000
II		CẤP TIỂU HỌC								27.000.000
1		TH Hoàng Văn Thụ								5.400.000
	1	Nguyễn Đức Anh	11/8/2024	1B	Tổ 3, P. Quan Triều, TPTN	Khuyết tật trí tuệ	HTCPHT	150.000	4	600.000
	2	Hoàng Trần Tiến	12/28/2017	3A	Phúc Tân - Phổ Yên - TN	Hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4	600.000
	3	Đỗ Thị Thùy Linh	8/15/2017	3H	Tổ 8, P. Quan Triều, TPTN	Hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4	600.000
	4	Đỗ Khắc Quang Lâm	12/1/2016	4C	Tổ 3, P. Quan Triều, TPTN	Khuyết tật trí tuệ - Nói	HTCPHT	150.000	4	600.000
	5	Đỗ Trọng Khiêm	9/22/2016	4D	Tổ 9, P. Quan Triều, TPTN	Khuyết tật trí tuệ	HTCPHT	150.000	4	600.000
	6	Đình Bảo An	10/6/2016	4D	Cát Nê - Đại Từ - Thái Nguyên	Mồ côi cả cha lẫn mẹ	HTCPHT	150.000	4	600.000
	7	Vũ Quang Anh	11/4/2014	5A	Tổ 1, P. Quan Triều, TPTN	Khuyết tật khác - nặng	HTCPHT	150.000	4	600.000
	8	Hoàng Nguyễn Duy Anh	3/6/2015	5B	Tổ 9, P. Quan Triều, TPTN	Mồ côi cả cha lẫn mẹ	HTCPHT	150.000	4	600.000
	9	Trịnh Gia Huy	11/5/2015	5B	Tổ 1, P. Gia Sàng, TPTN	Khuyết tật trí tuệ - nhẹ	HTCPHT	150.000	4	600.000
2		TH Quang Vinh								6.000.000
	1	Mã Tuấn Kiệt	26/09/2019	1C	Đại Từ - Thái Nguyên	Hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4	600.000
	2	Lý Hạnh Dung	30/01/2016	4B	Xã Cai Bộ - Huyện Quảng Hòa - Cao Bằng	Hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4	600.000

	3	Nông Uyển Nhi	2015	5A	Tổ 6 - P. Quan Triều - Thái Nguyên	Hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4	600.000
	4	Trần Ngọc Minh Châu	24/01/2015	5B	Tổ 1 - P. Quan Triều - Thái Nguyên	Hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4	600.000
	5	Lưu Vĩnh Lâm	23/11/2018	1A	Tổ 10 - P. Quan Triều - Thái Nguyên	Khuyết tật	HTCPHT	150.000	4	600.000
	6	Hứa Hoàng An	20/3/2018	1D	Tổ 6 - P. Quan Triều - Thái Nguyên	Khuyết tật	HTCPHT	150.000	4	600.000
	7	Tô Xuân Tú	16/02/2017	3B	Tổ 4 - P. Quan Triều - Thái Nguyên	Khuyết tật	HTCPHT	150.000	4	600.000
	8	Nguyễn Thế Thư	27/11/2017	3D	Tổ 6 - P. Quan Triều - Thái Nguyên	Khuyết tật	HTCPHT	150.000	4	600.000
	9	Phạm Khánh Linh	01/7/2014	5C	Tổ 3 - P. Quan Triều - Thái Nguyên	Khuyết tật	HTCPHT	150.000	4	600.000
	10	Nguyễn Trường Giang	01/7/2014	5D	Tổ 3 - P. Quan Triều - Thái Nguyên	Khuyết tật	HTCPHT	150.000	4	600.000
3		TH Sơn Cẩm 1								7.200.000
	1	Nguyễn Tường Vy	31/7/2017	Lớp 2C	xóm 8, xã Sơn Cẩm - TPTN	Hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4	600.000
	2	Hoàng Nguyễn Minh Châu	22/02/2017	Lớp 2C	xóm Tân Tiến, xã An Khánh - H.Đại Từ	Hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4	600.000
	3	Kim Thanh Bình	23/6/2014	Lớp 3B	xóm 8, xã Sơn Cẩm - TPTN	Khuyết tật tri tuệ	HTCPHT	150.000	4	600.000
	4	Trương Thị Hiền Trang	29/01/2015	Lớp 2B	xóm Cao Sơn, xã Sơn Cẩm - TPTN	Khuyết tật tri tuệ	HTCPHT	150.000	4	600.000
	5	Trần Đăng Quang	26/10/2017	Lớp 2D	xóm Cao Sơn, xã Sơn Cẩm - TPTN	Khuyết tật tri tuệ	HTCPHT	150.000	4	600.000
	6	Mạc Nguyễn Đức Anh	08/7/2016	Lớp 3C	xóm Đồng Xe, xã Sơn Cẩm - TPTN	Khuyết tật tri tuệ	HTCPHT	150.000	4	600.000
	7	Trần Thị Minh Tâm	25/6/2017	Lớp 3D	xóm Cao Sơn, xã Sơn Cẩm - TPTN	Khuyết tật tri tuệ	HTCPHT	150.000	4	600.000
	8	Lăng Khánh Hà	02/11/2016	Lớp 4C	xóm 7, xã Sơn Cẩm - TPTN	Khuyết tật tri tuệ	HTCPHT	150.000	4	600.000
	9	Nguyễn Quang Hiếu	05/11/2015	Lớp 4D	Tổ 14, P.Quang Trung - TPTN	Khuyết tật tri tuệ	HTCPHT	150.000	4	600.000
	10	Nguyễn Hữu Kiên	04/11/2014	Lớp 5D	Tổ 12, P.Hương Sơn - TPTN	Khuyết tật tri tuệ	HTCPHT	150.000	4	600.000
	11	Nguyễn Bình Minh	26/3/2019	Lớp 1D	xóm Sơn Cẩm, xã Sơn Cẩm - TPTN	Khuyết tật tri tuệ	HTCPHT	150.000	4	600.000

	1	Nguyễn Hoàng Minh Quân	8/11/2013	6A1	Tổ 13, phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên	Khuyết tật	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	2	Vũ Minh Trang	12/15/2014	6A4	Tổ 13, phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên	Khuyết tật	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	3	Trần Đức Huy	3/24/2010	9A1	Tổ 12 Phường Quan Triều - Tỉnh Thái Nguyên	Khuyết tật	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	4	Bùi Văn Nam	8/12/2010	9A4	Tổ 13, Phường Quan Triều, Tỉnh Thái Nguyên.	Khuyết tật	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	5	Đặng Quỳnh Anh	9/2/2010	9A3	Cụm 10, xã Ô Diên, TP Hà Nội	Khuyết tật	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	6	Nguyễn Duy Tuấn	1/3/2009	9A2	Tổ 23 , Phường Quan Triều, Tỉnh Thái Nguyên	Khuyết tật	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	7	Phạm Đức Trường Giang	5/22/2012	8A2	Tổ 12 - Phường Quan Triều - Tỉnh Thái Nguyên	Khuyết tật	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	8	Nguyễn Văn Đạt	12/5/2010	8A6	Tổ 18, phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên	Khuyết tật	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
2		THCS Tân Long								3.600.000
	1	Đặng Trâm Anh	2014	6A1	Xã Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên	KT vận động (nặng)	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	2	Trần Hoàng Nam	2013	6A2	Tổ dân phố 28, Phường Quan Triều, tỉnh TN	Hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	3	Nguyễn Hồng Sơn	2013	7A3	Tổ dân phố 32, Phường Quan Triều, tỉnh TN	Hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	4	Trần Tuyết Minh	2012	8A4	Tổ dân phố 26, Phường Quan Triều, tỉnh TN	Hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	5	Hoàng Như Hoa	2011	9A1	Tổ dân phố 30, Phường Quan Triều, tỉnh TN	Khuyết tật trí tuệ (nhẹ)	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	6	Hoàng Như Nguyệt	2011	9A1	Tổ dân phố 30, Phường Quan Triều, tỉnh TN	Khuyết tật trí tuệ (nhẹ)	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
3		THCS Sơn Cẩm 1								7.800.000
	1	Nguyễn Tiến Dũng	30/6/2014	6A1	Cao Sơn 1- Quan Triều	Hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	2	Nông Trần Bảo Việt	3/9/2012	6A3	Xóm 8- P. Quan Triều	Khuyết tật	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	3	Hoàng Minh Huy	20/10/2012	6A4	TDP 6 - P. Quan Triều	Khuyết tật	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	4	Lăng Duy Mạnh	12/26/2013	6A5	TDP 7- P Quan Triều	Khuyết tật	HTCPHT	150.000	4.0	600.000

	5	Lăng Khánh Ngọc	25/4/2012.	7A3	Sơn Cẩm, Quan Triều,	Khuyết tật	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	6	Hoàng Đặng Kim Ngân	30/8/2013.	7A4	Sơn Cẩm, Quan Triều,	Mồ côi cả cha lẫn mẹ	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	7	Nguyễn Đức Bình	10/13/2011	8A3	TDP 34- P. Quan Triều	Khuyết tật	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	8	Nguyễn Trà My	20/2/2011,	8A4	TDP 8- P. Quan Triều	Hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	9	Phạm Hoàng Anh	04/12/2012.	8A4	TDP Cao Sơn 2, Quan Triều	Khuyết tật	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	10	Nguyễn Tiến Hùng	25/4/2011.	9A2	Xóm Chàm Hồng- An Khánh	khuyết tật	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	11	Trần Hà My	12/10/2011	9A2	Cao Sơn 1- Quan Triều	Hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	12	Bùi Ngọc Hiếu	12/13/2010	9A3	TDP Cao Sơn 2, Quan Triều	khuyết tật	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	13	Đỗ Yến Nhi	24/02/2011.	9A5	Bến Giềng, Quan Triều	Mồ côi cả cha lẫn mẹ	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
4		TH&THCS Sơn Cẩm 2								2.400.000
	1	Trần Sơn Đước	7/11/2013	6B	Phường Quan Triều - Thái Nguyên	Khuyết tật trí tuệ	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	2	Ngô Thị Phượng	11/01/2009	7A	Phường Quan Triều - Thái Nguyên	Khuyết tật trí tuệ	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	3	Trương Quang Hưng	03/10/2012	7B	Phường Quan Triều - Thái Nguyên	Khuyết tật trí tuệ	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
	4	Đào Sỹ Khoa	31/10/2010	8A	Phường Quan Triều - Thái Nguyên	Khuyết tật trí tuệ	HTCPHT	150.000	4.0	600.000
5		THCS Quang Vinh								9.000.000
	1	Phan Thanh Lương	12/01/2012	8A1	Phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên	Mồ côi cả cha và mẹ	HTCPHT	150.000	4	600.000
	2	Nguyễn Đức Phúc	23/07/2012	8A2	Phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên	Mồ côi cả cha và mẹ	HTCPHT	150.000	4	600.000
	3	Lê Quang Huy	25/05/2012	7A2	Phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên	Học sinh khuyết tật	HTCPHT	150.000	4	600.000
	4	Diệp Đức Giang	06/04/2012	7A3	Phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên	Học sinh khuyết tật	HTCPHT	150.000	4	600.000
	5	Diệp Minh Quốc Triệu	13/11/2011	8A2	Phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên	Học sinh khuyết tật	HTCPHT	150.000	4	600.000

	6	Nguyễn Tuấn Tú	10/11/2012	8A3	Xã Vạn Phú, tỉnh Thái Nguyên	Học sinh khuyết tật	HTCPHT	150.000	4	600.000
	7	Nguyễn Chí Thành	09/12/2010	9A2	Phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên	Học sinh khuyết tật	HTCPHT	150.000	4	600.000
	8	Phan Anh Duy	24/05/2011	9A1	Phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên	Học sinh khuyết tật	HTCPHT	150.000	4	600.000
	9	Hoàng Kim	17/09/2013	7A1	Yên Sơn, Tuyên Quang	Cha mẹ thuộc diện hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4	600.000
	10	Nông Y Anh	04/07/2012	8A3	Phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên	Cha mẹ thuộc diện hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4	600.000
	11	Nông Phương Nguyệt	23/08/2011	9A2	Phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên	Cha mẹ thuộc diện hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4	600.000
	12	Trần Thị Thanh Thư	2011	9A2	Phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên	Cha mẹ thuộc diện hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4	600.000
	13	Giáp Nguyên Phương	16/11/2011	9A1	Xã Ngọc Thiện, Tỉnh Bắc Ninh	Cha mẹ thuộc diện hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4	600.000
	14	Trần Thị Thanh Thảo	2014	6A3	Phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên	Cha mẹ thuộc diện hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4	600.000
	15	Nông Liên Hòa	21/03/2014	6A2	Phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên	Cha mẹ thuộc diện hộ nghèo	HTCPHT	150.000	4	600.000